TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35 /2018/HNGĐ - ST
Ngày: 27 - 9 - 2018
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Sỹ
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Hoàn và bà Trần Thị Ngọc Yến.

-Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 11/2015/TLST-HNGĐ, ngày 10/3/2015, về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 497/2018/ QĐXXST- HNGĐ ngày 25/7/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1992, trú tại: thôn G, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Bị đơn*: Ông Woo, sinh năm 1981; Hộ chiếu số: M do Bộ Ngoại giao và Thương mại Hàn Quốc cấp ngày 15/9/2010; nơi cư trú: thành phố Taebaek, Kangwon-do, Hàn Quốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H trình bày*:

Bà H và ông Woo kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc vào ngày 22/11/2010 và có ghi chú kết hôn tại Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình ngày 01/12/2010. Sau khi kết hôn, bà H sang Hàn Quốc sinh sống cùng chồng được khoảng 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính làm phát sinh mâu thuẫn là do phong tục tập quán mỗi nước khác nhau và bất đồng ngôn ngữ. Do không sống chung được với nhau nên bà H trở về Việt Nam. Từ ngày bà H trở về Việt Nam đến nay thì vợ chồng không còn quan tâm đến nhau

nữa. Bà H khẳng định tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Woo. Bà H và ông Woo không có tài sản chung và cũng chưa có con chung nên bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tiến hành các phương thức tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Tòa án và đề nghị Cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc lấy lời khai và tống đạt các văn bản tố tụng của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với ông Woo nhưng không có kết quả. Ngày 11/9/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án để đợi kết quả uỷ thác của Cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc. Sau khi có kết quả uỷ thác tư pháp, ngày 28/3/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình tiếp tục đưa vụ án ra giải quyết theo đúng quy định.

Ngày 25/7/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình có Công văn số 934/TB-TA về việc đăng tin thông báo đối với ông Woo trên Hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam VOV5, ngày 27/7/2018 Hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam VOV5 đã đăng nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Woo theo yêu cầu của Toà án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến tại phiên toà:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của các đương sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thu H, xử cho bà H được ly hôn ông Woo; về con chung và tài sản chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Bà Nguyễn Thị Thu H có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Bình, khởi kiện về việc "Ly hôn" với chồng là ông Woo, quốc tịch Hàn Quốc. Đây là vụ án hôn nhân gia đình có yếu tố nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình theo quy định tại Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tiến hành ủy thác tư pháp thông qua Bộ Tư Pháp để tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Tòa án và đề nghị cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc lấy lời khai đối với bị đơn ông Woo làm căn cứ giải quyết vụ án và đã nhận được kết quả ủy thác tư pháp của cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc. Tại Thư hồi âm của cơ quan có thẩm quyền Hàn Quốc xác nhận không tống đạt được văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình do không xác định được địa chỉ. Căn cứ vào khoản 6 Điều 474 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu H cung cấp lại địa chỉ của ông Woo nhưng bà H chỉ cung cấp được địa chỉ của ông Woo như đã có trong hồ sơ vụ án, đồng thời bà H yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thông báo cho ông ông Woo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/7/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã có Công văn số 934/TB-TA về việc đăng tin thông báo đối với ông Woo trên Hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam VOV5, ngày 27/7/2018 Hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam VOV5 đã đăng thông báo trên kênh dành cho người nước ngoài các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Woo theo yêu cầu của Toà án nhưng vẫn không nhận được thông tin gì từ ông Woo.

Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã mở phiên toà lần thứ nhất vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 27/7/2018, nhưng do ông Woo vắng mặt nên Toà án đã hoãn phiên toà. Tại phiên tòa hôm nay, ông Woo tiếp tục vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Woo.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Woo là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền Hàn Quốc và có ghi chú việc kết hôn tại Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình theo đúng quy định của pháp luật. Theo bà H trình bày thì sau khi kết hôn bà sang Hàn Quốc sinh sống cùng chồng được khoảng 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn do phong tục tập quán mỗi nước khác nhau và bất đồng ngôn ngữ nên bà H đã về Việt Nam và vợ chồng không còn liên lạc gì với nhau. Điều này thể hiện bà H và ông Woo không còn quan tâm đến nhau nữa, không ai có nỗ lực để hàn gắn hạnh phúc gia đình. Như vậy, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần xử cho bà H được ly hôn ông Woo.

[3]. *Về quan hệ con chung và quan hệ tài sản:* Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Woo không có con chung và không có tài sản chung nên Tòa án không xem xét.

[4]. *Về án phí, phí ủy thác tư pháp:* Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu mức án phí theo quy định của Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án năm 2009; phải chịu phí uỷ thác tư pháp về dân sự của Việt Nam ra nước ngoài theo quy định của Thông tư số 18/2014/TT-BTC ngày 11/02/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thực hiện uỷ thác tư pháp về dân sự.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Woo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 37, 147, 153, 227, 474, 477 và Điều 479 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của Uỷ Ban Thường vụ Quốc Hội số 10/2009/PL - UBTVQH12 ngày 27/02/2009; Thông tư số 18/2014/TT-BTC ngày 11/02/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thực hiện uỷ thác tư pháp về dân sự.

[1]. ***Về quan hệ hôn nhân***: Xử cho bà Nguyễn Thị Thu H được ly hôn ông Woo.

[2]. ***Về án phí, phí ủy thác tư pháp:*** Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí và tiền tạm ứng phí ủy thác tư pháp đã nộp tại các Biên lai thu tiền số: 00274 và 00275 ngày 09/3/2015 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Án xử sơ thẩm công khai, bà Nguyễn Thị Thu H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Woo có quyền kháng cáo trong hạn 01 (một) tháng kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Nguyên đơn, bị đơn trong vụ án;
- Lưu HS vụ án, Toà DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Hữu Sỹ